

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS-ST
Ngày 15 - 01 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Ôn.

2. Ông Bùi Văn Thiệu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Khuất Duy Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2020/TLST - DS ngày 17 tháng 8 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà CCx, Bán đảo L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng giám đốc Ngân hàng C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc L - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Theo Quyết định ủy quyền về việc tham gia tố tụng và thi hành án số 7300/QĐ-NHCS, ngày 19/9/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C). Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Bà Vũ Thị B, sinh năm 1969. Địa chỉ: Phố V, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Phố V, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 08/6/2017, Phòng Giao dịch Ngân hàng C huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình có cho bà Vũ Thị B vay khoản tiền 50.000.000 (*Năm mươi triệu*) đồng theo khế ước vay số 6600000710427xxx. Việc vay do bà Vũ Thị B thực hiện nhưng theo Sổ vay vốn thì ông Nguyễn Văn S là chồng bà Vũ Thị B là người thừa kế quyền và nghĩa vụ. Thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất cho vay là 0,7%/tháng. Lãi suất quá hạn bằng 130% mức lãi suất trong hạn. Đến hạn trả nợ bà Vũ Thị B xin gia hạn thêm 12 tháng và được Ngân hàng đồng ý; thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 08/6/2019. Ngày 08/3/2019, bà Vũ Thị B có trả được 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng tiền gốc và số nợ gốc còn 40.000.000 đồng. Đến hạn nhưng bà Vũ Thị B không trả nợ nên khoản nợ chuyển thành nợ quá hạn vào ngày 08/6/2019. Từ đó đến nay, bà Vũ Thị B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, mặc dù phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với bà B, đôn đốc bà B trả nợ nhưng bà B vẫn không thực hiện. Do vậy, phía Ngân hàng C khởi kiện với yêu cầu bà Vũ Thị B thanh toán trả khoản nợ gốc 40.000.000 đồng và khoản lãi phát sinh.

Về phía bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị B, ông Nguyễn Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt mà không có lý do chính đáng. Tòa án đã xác minh địa chỉ nơi cư trú của bà Vũ Thị B, ông Nguyễn Văn S thể hiện bà B, ông S có địa chỉ rõ ràng; có đăng ký nhân khẩu thường trú tại địa chỉ đại diện nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án nhưng thường xuyên vắng mặt tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú do đi làm ăn xa, không ở một địa chỉ ổn định nên không lấy được ý kiến của bà Vũ Thị B, ông Nguyễn Văn S. Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; buộc bà Vũ Thị B thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng C. Quá trình Tòa án giải quyết, bà B có gửi tiền về trả cho Ngân hàng 3.000.000đ tiền gốc nên số tiền nợ gốc còn lại là 37.000.000 (*Ba mươi bảy triệu*) đồng và khoản tiền lãi tính đến ngày xét xử là 5.470.000 đồng.

Phía đại diện Viện kiểm sát nhận định về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự thì phía nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng, phía bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung vụ án: thấy rằng việc Phòng giao dịch Ngân hàng C thực hiện việc cho vay đúng Chương trình, hạn mức và có khế ước cho vay theo đúng quy định. Việc bà Vũ Thị B không thực hiện trả nợ là vi phạm nghĩa

vụ, cần buộc bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ liên đới thực hiện trả nợ cho ngân hàng là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là Tranh chấp hợp đồng tín dụng. Các đương sự đều có nơi cư trú tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn thụ lý giải quyết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*: Phía nguyên đơn là Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Lạc Sơn có cho bà Vũ Thị B vay khoản vay 50.000.000đ theo khế ước vay số 6600000710427xxx ngày 08/6/2017. Hồ sơ vay vốn gồm có Sổ vay vốn cho hộ gia đình; giấy ủy quyền các thành viên gia đình; Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn; Sổ lưu từ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ. Xét đối tượng vay vốn, mục đích cho vay vốn, mức lãi suất đều phù hợp khoản 5 Điều 5; khoản 1 Điều 6 và Điều 11 của Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng C (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ Ngân hàng C). Việc vay vốn là tự nguyện, không vi phạm các quy định từ Điều 123 đến Điều 130 của Bộ luật dân sự 2015. Theo khế ước, bà Vũ Thị B có nghĩa vụ thanh toán trả cho phía ngân hàng tiền lãi phát sinh hàng tháng, số tiền gốc được thanh toán trả khi đến hạn trả nợ. Tuy nhiên, bà B không thực hiện đúng thỏa thuận theo khế ước; bà B phải trả nợ với hạn vào ngày 08/6/2018, đã được ngân hàng gia hạn 12 tháng nhưng vẫn không thực hiện trả đủ nên số nợ gốc còn lại bị chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 08/6/2019. Số nợ bị chuyển thành nợ quá hạn nhưng phù hợp Điều lệ của Ngân hàng C và quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng. Mặt khác, bà Vũ Thị B tuy không thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng nhưng quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bà B vẫn gửi 3.000.000đ trả nợ gốc. Điều này thể hiện bà Vũ Thị B biết và vẫn thừa nhận khoản nợ với ngân hàng. Như vậy, cần buộc bà Vũ Thị B có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Lạc Sơn khoản tiền gốc là 37.000.000đ và khoản lãi tính đến ngày xét xử là 5.470.000đ. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Đối với ông Nguyễn Văn S là

chồng bà Vũ Thị B và là thành viên trong gia đình, có xác nhận là người thừa kế quyền và nghĩa vụ khi vay vốn nên cần buộc ông Nguyễn Văn S cũng phải có nghĩa vụ liên đới trong việc trả nợ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi theo thỏa thuận của số tiền gốc chưa trả theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 275, Điều 280, 463 và 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C; buộc bà Vũ Thị B, ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả cho Ngân hàng C – Chi nhánh Hòa Bình – Phòng Giao dịch huyện Lạc Sơn khoản tiền gốc là 37.000.000 đồng và khoản tiền lãi là 5.470.000đ theo khế ước vay tiền số 6600000710427xxx ngày 08/6/2017.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí: Bà Vũ Thị B phải chịu 2.123.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Đại diện nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi

hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn